

Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 25 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2019/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hạng Thị L, địa chỉ Bản T, xã X, huyện B, tỉnh Sơn La.

- **Bị đơn:** Anh Mùa A K, địa chỉ Bản T, xã X, huyện B, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và điều 213 của BLTTDS;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, nộp án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hạng Thị L và anh Mùa A K (giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 5/01/2018 của UBND xã X, huyện B, tỉnh Sơn La).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:**

+ Chị Hạng Thị L, trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mùa Thị S, sinh ngày 23/11/2008 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

+ Anh Mùa A K, trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mùa Thanh X, sinh ngày 04/5/2010 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung, sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí Dân sự sơ thẩm:** Chị Hạng Thị L, tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí DSST (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.625.000đ, hoàn trả lại cho chị Hạng Thị L số tiền là: 1.475.000 đồng (một triệu, bốn trăm bảy mươi năm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2016/0002441 ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- UBND xã X ;
- Các đương sự;
- Lưu

THẨM PHÁN

Cầm Văn Thăm

